Ngày soạn:......../........./...........

Ngày dạy: ......../........./...........

**Bài 3: SO SÁNH PHÂN SỐ ( 2 tiết)**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Sau khi học xong bài này HS:

- Biết so sánh hai phân số

- Biết sắp xếp một phân số theo thứ tự từ bé đến lớn hay theo thứ tự từ lớn đến bé.

**2. Năng lực**

- Năng lực riêng:

+ Diễn đạt được bằng ngôn ngữ các quy tắc so sánh phân số.

+ Vận dụng được các quy tắc trên để: So sánh hai phân số theo cách hợp lí; sắp xếp các phân số theo thứ tự; giải các bài toán có nội dung thực tế.

- Năng lực chung: NL tư duy và lập luận toán học; NL giao tiếp toán học; NL giải quyết vấn đề toán học; NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán; NL mô hình hoá toán học.

**3. Phẩm chất**

**- Phẩm chất:** Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS tính độc lập, tự tin và tự chủ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, SGV, SBT, bảng phụ, Tivi…

**2 - HS** : SGK, SBT, MTCT, thước; bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 1**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** **( 5 phút)**

**Hoạt động 1: Tình huống xuất phát (mở đầu)**

**a) Mục đích:** Hs được nhắc lại về cách so sanh hai phân số đã học ở tiểu học

**b) Nội dung:** HS quan sát câu hỏi và bài tập trên bảng phụ( hoặc màn hình Tivi).

**c) Sản phẩm:** Nêu được quy tắc và so sánh hai phân số đã học ở tiểu học.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV nêu nhiệm vụ: Hãy nêu quy tắc so sánh hai phân số đã học ở tiểu học?

Áp dụng: So sánh hai phân số:  và 

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số học sinh trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: So sánh hai phân số với tử và mẫu là số nguyên có gì khác không? Chẳng hạn: So sánh hai phân số  và ? Tiết học hôm nay chúng ta sẻ trả lời câu hỏi đó?

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2: So sánh hai phân số cùng mẫu ( 10 phút)**

**a) Mục đích:** Hs nắm được quy tắc so sánh hai phân số có cùng mẫu

**b) Nội dung: HS quan sát SGK và tìm hiểu nội dung, kiến thức, làm BT theo yêu cầu.**

**c) Sản phẩm:** Hs sử dụng được các ký hiệu ( >; <; = ) và so sánh được hai phân số cùng mẫu.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  + GV cho HS đọc và làm HĐKP 1 SGK theo cặp đôi.  + Em hãy nêu qui tắc so sánh 2 phân số cùng mẫu dương ?  + HS nghiên cứu ví dụ 1/SGK, sau đó làm ví dụ tương tự do GV ra và bài thực hành 1/SGK.  + HS rút ra chú ý SGK  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  + Các cặp đôi thực hiện yêu cầu  + GV quan sát, theo dõi quá trình làm việc của HS.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + Đại diện HS trình bày câu trả lời.  + Các HS còn lại lắng nghe sau đó nhận xét, bổ sung cho nhau.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV chính xác hoá kết quả.  + GV chốt lại quy tắc và chú ý SGK. | **1.** **So sánh hai phân số cùng mẫu**  - Qui tắc: ( SGK )  Ví dụ 1: So sánh hai phân số:  a)  và  . b)  và  .  Giải:  a) Vì -3 > -7 và 5 > 0 nên  >  b) Vì – 7 < - 5 và 12 > 0 nên  <  Thực hành 1: So sánh  và .  Giải:  Ta có:  và .  Vì 4 > -2 và 5 > 0 nên  > .  Vậy  > .  Chú ý: (SGK) |

**Hoạt động 3: So sánh hai phân số không cùng mẫu ( 15 phút)**

**a) Mục đích:** Hs nắm được cách so sánh hai phân số không cùng mẫu

**b) Nội dung: HS quan sát SGK và tìm hiểu nội dung, kiến thức, làm BT theo yêu cầu.**

**c) Sản phẩm:** Hs so sánh được hai phân số không cùng mẫu thông qua việc quy đồng mẫu số

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  + GV cho HS đọc và làm HĐKP 2 SGK theo cặp đôi. Từ đó rút ra kết quả so sánh hai phân số ban đầu.  + HS nêu qui tắc so sánh 2 phân số không cùng mẫu ?  + HS nghiên cứu ví dụ 2/SGK, sau đó làm ví dụ tương tự do GV ra và bài thực hành 2/SGK.  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  + Các nhóm thực hiện yêu cầu  + GV quan sát, theo dõi quá trình làm việc của HS.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + Đại diện các nhóm trình bày câu trả lời.  + Các HS còn lại lắng nghe sau đó nhận xét, bổ sung cho nhau  **- Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV chính xác hoá kết quả.  + GV chốt lại quy tắc SGK.  + GV lưu ý HS khi quy đồng mẫu số các phân số, để cho đơn giản ta chọn mẫu chung là BCNN của các mẫu. | **2. So sánh hai phân số không cùng mẫu:**  **Quy tắc: SGK**  **Ví dụ 2**: So sánh hai phân số:  a)  và  b)  và  Ta có :  ;    Vì 12 > 10 nên  hay  Vậy:  >  b) Ta có:    Vì -33 > -34 nên . Vậy  Thực hành 2: So sánh  và  Giải:  Ta có:    Vì -14 > -15 nên  . Vậy |

**Hoạt động 4: Áp dụng quy tắc so sánh phân số. ( 15 phút)**

**a) Mục đích:** Hs nắm được cách so sánh số nguyên với phân số.

**b) Nội dung: HS quan sát SGK và tìm hiểu nội dung, kiến thức theo yêu cầu.**

**c) Sản phẩm:** Hs so sánh được số nguyên với phân số. Sắp xếp được các phân số theo thứ tự tăng dần hoặc giảm dần thông qua tính chất bắc cầu. Làm được các bài toán có nội dung thực tế.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  + GV cho HS đọc và làm thực hành 3 SGK theo nhóm. Từ đó trả lời câu hỏi: Muốn so sánh một phân số và số nguyên ta làm như thế nào?.  + GV cho HS đọc và thực hiện HĐKP 3 SGK theo nhóm. Giáo viên nhắc lại tính chất bắc cầu ( phần chú ý SGK)  + GV cho HS đọc và làm thực hành 4 SGK theo nhóm. Từ đó GV giới thiệu thật ngữ phân số âm và phân số dương (nhận xét /SGK) và yêu cầu HS cho ví dụ khác về phân số âm và phân số dương.  + GV cho HS đọc và làm bài tập vận dụng SGK  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  + Các nhóm thực hiện yêu cầu  + GV quan sát, theo dõi quá trình làm việc của HS.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + Đại diện các nhóm trình bày câu trả lời cho từng nội dung trên bảng nhóm.  + Các HS còn lại quan sát, lắng nghe sau đó nhận xét, bổ sung cho nhau  **- Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV chính xác hoá kết quả.  + GV chốt lại cách so sánh phân số và số nguyên, lưu ý và nhận xét ở SGK. | **3. Áp dụng quy tắc so sánh phân số.**  **Thực hành 3: Viết số nguyên dưới dạng phân số rồi so sánh:**  a)  và 2 b) -3 và  Giải:  a) Ta có :  Vì 31 > 30 nên  . Vậy:  b) Ta có:  ;  Vì -6 > -7 nên  . Vậy  \* Muốn so sánh một phân số với số nguyên ta viết số nguyên dưới dạng phân số rồi so sánh hai phân số.  **HĐKP 3:** Thực hiện quy đồng mẫu số ba phân số rồi sắp xếp các phân số đó theo thứ tự tăng dần.  Giải:  Ta có:    Vì -30 < -16 < -15 nên  Vậy: .  **Chú ý: SGK**  **Thực hành 4:** So sánh:  a)  và 0. b) 0 và  . c)  và  Giải:  a)  < 0  b) 0 <  c) Vì  < 0 và 0 <  nên  <  **Nhận xét: SGK**  **Vận dụng: Bạn Nam sẽ chọn**  vì < |

**Tiết 2**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ( 30 phút)**

**a) Mục đích:** Hs củng cố lại kiến thức thông qua việc giải một số bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT .

**c) Sản phẩm:** Kết quả làm bài của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  + Yêu cầu HS hoàn thành các bài tập do GV ra và BT 1/ SGK  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  + Các nhóm thực hiện yêu cầu  + GV quan sát, theo dõi quá trình làm việc của HS.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận.**  + Đại diện các nhóm trình bày câu trả lời cho từng nội dung trên bảng nhóm.  + Các HS còn lại quan sát, lắng nghe sau đó nhận xét, bổ sung cho nhau  **- Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV chính xác hoá kết quả.  + GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS | **Bài tập 1:** Điền dấu thích hợp vào ô vuông:  ;   ;  >  >  ;   ;  >  <  **Bài tập 2: (BT 1/SGK)**  **a)**  và  Ta có:  Vì -9 < -5 nên  . Vậy  **b)**  và  Vì  nên  **c)**  và  Ta có:  Vì 6 < 7 nên  . Vậy  <  **d)**  và  Ta có:  Vì -25 < -23 nên  . Vậy  <  **Bài tập 3: So sánh**  a)  và 3. b) -2 và  Giải:  a) Ta có :  Vì 14 > 15 nên . Vậy:  b) Ta có:  ;  Vì -6 > -7 nên  . Vậy  **Bài tập 4: Sắp xếp các số sau theo thứ tự**  a) tăng dần:  b) giảm dần:  Giải:  a) Ta có:    Vì -80 < -60 < -54 < 63 nên  Vậy:  b) Ta có:    Vì 420 > 398 > -120 > -350  nên  Vậy:. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG ( 15 phút)**

**a) Mục đích:** Hs thcj hiện làm bài tập vận dụng và một số bài toán thực tế để nắm vững kiến thức.

**b) Nội dung:** GV đưa bài tập, HS thảo luận theo cặp đôi, theo nhóm để hoàn thành bài học. .

**c) Sản phẩm:** Kết quả làm bài của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  + Yêu cầu HS hoàn thành các bài tập do GV đề xuất.  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  + Các nhóm thực hiện yêu cầu của GV  + GV quan sát, theo dõi quá trình làm việc của HS.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận.**  + Đại diện các nhóm trình bày câu trả lời cho từng nội dung trên bảng nhóm.  + Các HS còn lại quan sát, lắng nghe sau đó nhận xét, bổ sung cho nhau  **- Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV chính xác hoá kết quả.  + GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS | **Bài tập 5:** Các khẳng định sau đúng hay sai? Vì sao?  **a)**  <  **b)**  >  **c)**  <  **d)**  > -1  Giải:  a) Ta có:. Vì nên >  Vậy  <  là khẳng định sai.  b) Ta có:  ;  vì nênlà khẳng định đúng  c) Ta có:  ;  Vì  nên  <  là khẳng định đúng  d)Ta có:  ;  vì  nên  < -1  Vậy  > -1 là khẳng định sai  **Bài tập 6: (BT 5/SBT)**  **Tìm số nguyên x thoả mãn:**  **a)**  **b)**  Giải:  a) Ta có:  Suy ra: -3 < x < 2. Mà x nguyên  Vậy .  **b) Ta có:** hay  Suy ra -4 < (-1). x < 1. Mà x nguyên  Vậy  **Bài tập 7: trong một ngày mùa đông, nhiệt độ trung bình ở đỉnh Mẫu Sơn ( Lạng Sơn) là** còn ở đỉnh Phan – xi – păng (Lào Cai) là . Trong ngày đó, nơi nào lạnh hơn?  Giải:  a) Ta có :  Vì . nên  Do đó:  > .  Vậy trong ngày đó, đỉnh Phan-xi-păng lạnh hơn đỉnh Mẫu Sơn. |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Đánh giá thường xuyên:  + Sự tích cực chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.  + Sự hứng thú, tự tin, trách nhiệm của HS khi tham gia các hoạt động học tập cá nhân.  + Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nhóm ( rèn luyện theo nhóm, hoạt động tập thể) | - Phương pháp quan sát:  + GV quan sát qua quá trình học tập: chuẩn bị bài, tham gia vào bài học( ghi chép, phát biểu ý kiến, thuyết trình, tương tác với GV, với các bạn,..  + GV quan sát hành động cũng như thái độ, cảm xúc của HS. | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận. |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*